

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI PHÚ MINH CƯỜNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI PHÚ MINH CƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHU MINH CUONG CONSTRUCT AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHU MINH CUONG CONTRACO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107646501

3. Ngày thành lập: 25/11/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 45A, phố Ga, Thị Trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01656966998

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ uống	4633
2.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
3.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
4.	Sản xuất rượu vang	1102
5.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
7.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
8.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
9.	Thoát nước và xử lý nước thải Gồm có: Xử lý nước thải, thoát nước;	3700
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
13.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
14.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
15.	Cho thuê xe có động cơ	7710
16.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Gồm có: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;	4933
20.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730

21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Gồm có: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
22.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
23.	In ấn	1811
24.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
25.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
26.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
27.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Gồm có: Lắp đặt công trình nội ngoại thất;	4390
28.	Bán buôn thực phẩm	4632
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Gồm có: kinh doanh vật liệu xây dựng;	4663
31.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
32.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
33.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
34.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
35.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
36.	Cơ sở lưu trú khác	5590
37.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
38.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
40.	Vận tải đường ống	4940
41.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
42.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
43.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
44.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

45.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Gồm có: Lập quy hoạch xây dựng; lập dự án đầu tư xây dựng; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn, khảo sát hiện trạng công trình; Thiết kế xây dựng công trình; Thẩm tra thiết kế xây dựng, tổng dự toán các công trình xây dựng; Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán hợp đồng; Lập quy hoạch bảo vệ môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược; đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường; tư vấn giám sát môi trường, quan trắc, phân tích môi trường; Dịch vụ tư vấn đấu thầu và lập hồ sơ mời thầu; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Tư vấn quản lý đầu tư xây dựng công trình hạng 2; Thiết kế cơ điện- cơ điện công trình nh;	7110
46.	Vận tải hành khách đường bộ khác Gồm có: Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
47.	Bán mô tô, xe máy	4541
48.	Bốc xếp hàng hóa	5224
49.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
50.	Phá dỡ	4311
51.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
52.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
53.	Xây dựng công trình công ích	4220
54.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
55.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
56.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
57.	Khai thác gỗ	0221
58.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
59.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610

60.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Gồm có: + Giấy vệ sinh. + Khăn ăn, giấy ăn, khăn lau, + Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh, + Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy. - Sản xuất các đồ dẹt chèn lót và sản phẩm chèn lót như: giấy vệ sinh, băng vệ sinh; - Sản xuất giấy viết, giấy in;	1709
61.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
62.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
63.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
64.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
65.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
66.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
67.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
68.	Bán buôn gạo	4631
69.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
70.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục) Gồm có: - Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn... - Sản xuất đồ tĩa trang trí: vải viền, quả tua, - Sản xuất nỉ, - Sản xuất màn tuyn và các màn bằng vải khác, sản xuất viền đăng ten cuộn, đăng ten mảnh, dải hoặc mẫu ten rời để trang trí,	1322
71.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
72.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
73.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
74.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
75.	Thu nhật sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
76.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
77.	Bán buôn tổng hợp	4690
78.	(Không bao gồm những ngành, nghề mà pháp luật cấm kinh doanh và chỉ kinh doanh sau khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật);	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHÙNG MINH CƯỜNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 23/12/1993 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 017187957

Ngày cấp: 21/09/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 45A, phố Ga, Thị Trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 45A, phố Ga, Thị Trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHÙNG MINH CƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/12/1993 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 017187957

Ngày cấp: 21/09/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 45A, phố Ga, Thị Trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 45A, phố Ga, Thị Trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội